

Bản án số: 65/2022/HSST

Ngày: 26/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chèo Thị Sáu

Bà Lý Thị Tuyền

Ông Đinh Thế Khản

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lực, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Khánh, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/HSST, ngày 25 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST –HS, ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Thào Thị D - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/01/1979; sinh tại: tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản P, xã H, huyện N tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Thào A D – đã chết; Con bà: Ma Thị S – sinh năm: 1959; Bị cáo có chồng là Giàng A P – đã chết; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo có 03 con con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm: 2015. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ **ngày 18/12/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.**

* Người phiên dịch cho bị cáo Thào Thị D là Ông: Lầu A Phía – sinh năm: 1993 – cán bộ Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu - **Có mặt tại phiên tòa.**

2. Giàng A T - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 17/9/2001, sinh tại: tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mông; Giới

tính: Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Giàng A P – đã chết; Mẹ đẻ: Thào Thị D - sinh năm: 1979; Bị cáo chưa vợ; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người Bào chữa cho các bị cáo Thào Thị D, Giàng A T:

- Ông: Nguyễn Công Hưởng, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Vắng mặt)

- Ông: Nguyễn Xuân Oánh, Luật sư, ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh: Thào A Th – Sinh năm: 1999;Trú tại: bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- Anh: Giàng A V – Sinh năm: 1997;Trú tại: bản Tr, xã Tr, huyện N, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ tại km 300 + 300 QL4H thuộc bản Ch, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu phát hiện một nhóm đối tượng đang tụ tập có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác đã áp sát kiểm tra, khi thấy tổ công tác một số đối tượng lợi dụng rừng núi đã bỏ chạy vào rừng. Tổ công tác đã kịp thời khống chế được 01 đối tượng nữ tên là Thào Thị D, sinh ngày 01/01/1979; trú tại bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, tiến hành khám nghiệm hiện trường tại khu vực Thào Thị D đứng, tổ công tác đã thu giữ được 06 bánh Heroine trên nền đất. Tại Cơ quan điều tra Thào Thị D khai nhận 06 bánh Heroine thu giữ là của Thào Thị D đem bán cho Thào A M, sinh năm 2003 là người cùng bản và 02 người đàn ông D không biết tên và địa chỉ, trong lúc hai người đàn ông đang kiểm tra Heroine thì bị phát hiện, Thào A M và 02 người đàn ông đã bỏ chạy vào rừng, D còn khai, cùng tham gia mua bán cùng với Thào Thị D còn có Giàng A T là con trai của Thào Thị D. Quá trình điều tra, T khai nhận vào khoảng 12 giờ 31 phút ngày 17/12/2021, Túng nhận được điện thoại của Thào Thị D (mẹ của T) bảo T về nhà có việc, khi về đến nhà D bảo T dùng xe mô tô chở D ra cầu Nậm Nghe, T lấy xe mô tô chở D ra cầu Nậm Nghe, đến cầu Nậm Nghe, D bảo T đứng đợi, D đi xuống dưới cầu Nậm Nghe, một lúc sau

đi lên nói với T vừa lấy 06 bánh Heroine đựng trong Lu Cỏ đang đợi Thảo A M đến đem đi bán, rồi D bảo Tùng đi về khi nào D gọi thì đến đưa D đi. Đến khoảng 14 giờ 12 phút cùng ngày, D gọi điện cho Tùng đến chở D đi, khi T chở D đến đoạn đường Ch, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, thì D đeo theo gùi Lu Cỏ có chứa Heroine đi theo M, còn T đi cách đó khoảng 25m đứng đợi, đợi một lúc không thấy Thảo Thị D đi ra, nên Tùng đã đi về nhà.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại bản Kết luận giám định số: 11/GĐ- KTHS, ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lai Châu Kết luận: Vật chứng 06 bánh chất bột ép, màu trắng thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 17/12/2021 có tổng khối lượng 2.117 gam. Tại Kết luận giám định số: 18/GĐ- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 06 mẫu bột, màu trắng gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, hiện thu giữ những đồ vật sau:

+ 2.103,91 gam Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu đen số IMEI 1: 865194043520951/01 Số IMEI 2: 865194043520969/01, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, có gắn thẻ sim.

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen số IMEI 1: 868114049041353, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị trầy xước, có gắn thẻ sim.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINNERX, màu sơn đen – xanh, số khung: RLHKC3704MY117529; số máy: KC34E1265362, gắn biển kiểm soát 25B1 -824.35, xe cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER, màu sơn đen – xanh, số máy: G3D4E 865891; không xác định được số khung, không gắn biển kiểm soát, xe cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc Lu Cỏ được đan bằng mây, hai dây đeo được làm bằng vỏ bao xác rắn cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc mũ vải có vành, phía dưới màu xanh, trên có màu giàn di, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc mũ vải màu xanh có chàm bi, loại mũ chống nắng nữ, đã qua sử dụng.

+ 03 túi ni lon màu trắng trong, đã rách; 01 túi ni lon màu trắng trong và 02 mảnh ni lon màu trắng trong.

- + 01 túi ni lon màu đỏ đã rách;
- + 01 túi ni lon màu xanh có 02 quai xách ở miệng túi buộc vào nhau và 01 mảnh ni lon màu trắng trong có dây nịt màu đỏ buộc ở miệng túi
- + 01 bao xác rắn màu trắng đã cũ.
- + 06 vỏ gói ngoài ni lon màu trắng của 06 bánh Heroine hoàn lại sau khi cân xác định giám định đường vân.

Các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với 02 người đàn ông, một người tên là T và một người tên là L, theo lời khai của Thào Thị D là người bán 06 bánh Heroine cho Dung, nhưng, Dung không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với Thào A M sinh năm 2003; trú tại bản P, xã H, huyện N tỉnh Lai Châu là người liên hệ mua Heroine với D, đã bỏ chạy khi bị tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, quá trình điều tra không xác định được Thào A M đang ở đâu, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, đấu tranh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 02 người đàn ông có mặt tại hiện trường, theo lời khai của Thào Thị D là người Mưa đến để mua 06 bánh Heroine, nhưng D không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người này, nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Thào A Th trú tại bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu đã cho Thào A M mượn chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 25B1-824.35, nhưng Th không biết Mong dùng chiếc xe đó vào việc gì, nên không đề cập xử lý đối với Thào A Th. Đối với Giàng A V; Trú tại: bản Tr, xã Tr, huyện N, tỉnh Lai Châu đã cho Giàng A D mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER, không gắn Biển kiểm soát của V, nhưng V không biết D sử dụng vào việc gì, nên không đề cập biện pháp xử lý đối với Giàng A V. Đối với Giàng A D cơ quan Điều tra đã triệu tập, xác minh nhiều lần, nhưng D không có mặt tại địa phương gia đình và chính quyền địa phương không rõ D đang ở đâu, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục Điều tra làm rõ, nếu có liên quan sẽ xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Thào Thị D và Giàng A T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai, tài liệu đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thảo A Th, anh Giàng A V vắng mặt, trong quá trình điều tra có ý kiến đề nghị xem xét cho xin lại chiếc xe mô tô hiện đang thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSLC-P1, ngày 24/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố đối với các bị cáo Thảo Thị D và Giàng A T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 4 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa vị Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 40; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Thảo Thị D, xử phạt bị cáo Thảo Thị D: Tử hình. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn án phí cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 39; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Giàng A T Xử phạt bị cáo Giàng A T: Tù trung thân; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa những người bào chữa cho các bị cáo trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1 khoản 2 đối với các bị cáo. Xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, bị cáo Thảo Thị D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con bị cáo là Giàng A T, bị cáo Giàng A T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo của thấy rằng: Vào khoảng thời gian từ 12 giờ 31 phút đến 14 giờ 12 phút, ngày 17/12/2021, Giàng A T đã chở Thảo Thị D đem 06 bánh Heroine, có tổng khối lượng 2.117gam đến Km 300 + 300QL4H, thuộc địa phận Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn Tỉnh Lai Châu, khi đến nơi T đứng cách khoảng 25m, còn D đi vào trong bụi cây ven đường để bán cho 03 người mua với mục đích kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày khi Thảo Thị D đang giao dịch bán 06 bánh Heroine thì bị Cơ quan Điều tra công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt giữ, thu giữ tại hiện trường 06 bánh Heroine của D, các đối tượng mua lợi dụng rừng núi hiểm trở đã bỏ chạy thoát, còn Giàng A T đã bị bắt giữ khẩn cấp ngày 18/12/2021.

Các bị cáo Thảo Thị D và Giàng A T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vì hám lợi bất chính, các bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mua bán ma túy với số lượng đặc biệt lớn với khối lượng 2.117 gam, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS.

Do vậy, Cáo trạng số: 55/CT-VKSLC-P1, ngày 24/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 4 điều 251 BLHS và quan điểm của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống của con người, Nhà nước kiểm soát rất chặt chẽ và nghiêm ngặt, chỉ được phép dùng trong nghiên cứu khoa học và y học, nghiêm cấm mọi hành vi bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Các bị cáo tuy đã được các phương tiện thông tin đại chúng, chính quyền, đoàn thể địa phương tuyên truyền giải thích, đặc biệt bị cáo Thảo Thị D, năm 2010 đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; các bị cáo đã biết rõ được điều đó, nhưng vì siêu lợi nhuận từ việc mua bán trái phép ma túy, nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội gieo rắc “chất trắng” mọi người, bất chấp sức khỏe của con người, gây nhức nhối cho xã hội, Nhà nước và nhân dân phải chịu bao chi phí về tiền của và công sức trong việc đấu tranh các hành vi này.

Về tính chất đồng phạm, đây là vụ án đồng phạm giản đơn bị cáo Thào Thị D là người trực tiếp mua bán, tham gia giao dịch mua bán Heroine, còn bị cáo Giàng A Tùng là người dùng xe mô tô chở Thào Thị D đi đến địa điểm để bán Heroine, nên vai trò của D là chủ yếu còn vai trò của T là thứ yếu giúp sức cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy của D.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo đều sinh ra lớn lên tại H, N, tỉnh Lai Châu, các bị cáo đều làm nghề trồng trọt, trước khi bị bắt đều làm ăn sinh sống tại địa phương. Bị cáo Thào Thị D năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, bị cáo đã thi hành xong, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo Giàng A T chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng hình sự; các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho các bị cáo; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 cần được áp dụng cho các bị cáo

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo Thào Thị D khó có khả năng cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội, cần phải tước bỏ quyền được sống của bị cáo để dẫn đe, đấu tranh, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Đối với bị cáo Giàng A T đồng phạm với bị cáo Thào Thị D, dùng xe mô tô chở Thào Thị D đem 06 bánh Heroine đi bán, với vai trò là người giúp sức cho bị cáo D mua bán Heroine với khối lượng lớn, phải có mức phạt tương xứng với bị cáo Thào Thị D. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo không trực tiếp tham gia, giao dịch, mua bán Heroine cùng với Thào Thị D, bị cáo là con đẻ của Thào Thị D, khi D bảo đưa D đi bán Heroine, bị cáo đã nghe lời mẹ dùng xe mô tô đưa mẹ đi bán Heroine, bị cáo không biết việc D bán 06 bánh Heroine được bao nhiêu tiền, để thể hiện tính nhân văn, nhân đạo và sự khoan hồng về chính sách pháp luật của Nhà nước ta, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù “chung thân”, cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo đều không có nghề nghiệp trồng trọt, có hoàn cảnh kinh tế

khó khăn, không có tài sản gì lớn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy những vật nhà nước cầm lưu hành, những vật là công cụ phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng thu giữ trong quá trình điều tra gồm: Khối lượng 2.103, 91 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 chiếc Lu Cỏ được đan bằng mây có hai dây đeo được làm bằng vỏ bao xác rắn, đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ vải có vành, phía dưới màu xanh, trên có màu giàn di, đã qua sử dụng; 01 mũ vải màu xanh có chấm bi loại mũ chống nắng nữ; 03 túi ni lon màu trắng trong, đã rách; 01 túi ni lon màu và hai mảnh ni lon màu trắng; 01 túi ni lon màu đỏ đã rách; 01 túi ni lon màu xanh có 02 quai xách ở miệng túi buộc vào nhau và 01 mảnh ni lon màu trắng trong đã rách có dây nịt màu đỏ buộc ở miệng túi; 01 bao xác rắn màu trắng cũ; 06 vỏ gói ngoài 06 bánh Heroine (bằng ni lon màu trắng) hoàn lại sau khi giám định đường vân.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước những tài sản là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, màn hình đã bị dạn, đã qua sử dụng, kèm theo thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình đã trầy xước, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim.

Trả lại cho anh Thào A Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINNERX, màu sơn đen – xanh, Biển kiểm soát 25B1 -824.35, xe cũ, đã qua sử dụng; Trả lại cho anh Giang A V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER, màu sơn đen – xanh, số máy: G3D4E 865891; không xác định được số khung, không gắn biển kiểm soát, xe cũ, đã qua sử dụng, đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, cần áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Thị D và Giàng A T.

Kiến Nghị với cơ quan Điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối Thào A M và Giàng A D để xử lý theo quy định pháp luật, nếu có căn cứ liên quan đến hành vi phạm tội của Thào Thị D và Giàng A T.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm xử lý của Kiểm sát viên và một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa

cho các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo Thảo Thị D quyền được sống, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố các bị cáo Thảo Thị D và bị cáo Giàng A T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40; Điều 47 BLHS và Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Thảo Thị D.

Xử phạt bị cáo Thảo Thị D: Tử hình, tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Thảo Thị D để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39; Điều 47 BLHS và Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Giàng A T.

Xử phạt bị cáo Giàng A T: Tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Khối lượng 2.103,91 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 chiếc Lu Cờ được đan bằng mây có hai dây đeo được làm bằng vỏ bao xác rắn cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ vải có vành, phía dưới màu xanh, trên có màu giàn di, đã qua sử dụng; 01 mũ vải màu xanh có chấm bi loại mũ chống nắng nữ; 03 túi nilong màu trắng trong đó (02 túi có dây nịt màu đỏ buộc ở miệng, 01 túi có 02 quai xách ở miệng túi buộc vào nhau) và 01 mảnh nilong; 01 túi nilong màu đỏ đã rách; 01 túi nilong màu xanh có 02 quai xách ở miệng túi buộc vào nhau và 01 túi nilong màu trắng trong đã rách có dây nịt màu đỏ buộc ở miệng; 01 bao xác rắn màu trắng cũ; 06 vỏ gói ngoài 06 bánh Heroine (bằng nilong màu trắng) hoàn lại sau khi giám định đường vân.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI 1: 865194043520951/01 Số IMEI 2: 865194043520969/01, màn hình đã bị dạn, đã qua sử dụng, kèm theo thẻ

sim; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 868114049041353, màn hình trầy xước, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim.

Trả lại cho anh Thảo A Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WINNERX, màu sơn đen – xanh, số khung: RLHKC3704MY117529; số máy: KC34E1265362; Biển kiểm soát 25B1 -824.35, xe cũ, đã qua sử dụng. Trả lại cho anh Giang A V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe EXCITER, màu sơn đen – xanh, không gắn biển kiểm soát, xe cũ, đã qua sử dụng, đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thảo Thị D và Giàng A T.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Bị cáo Thảo Thị D có quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA; VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang